

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

**Câu 1:** Thuộc tính nào xác định văn bản thay thế cho hình ảnh?

- A. title B. alt C. text D. description

**Câu 2:** Làm cách nào để lấy độ dài của mảng?

- A. array.size B. array.count C. array.length D. array.length()

**Câu 3:** Cú pháp nào khai báo hàm đúng trong JavaScript?

- A. function myFunction() {} B. func myFunction() {}  
C. function:myFunction() {} D. def myFunction() {}

**Câu 4:** Thẻ nào được sử dụng để nhúng nội dung từ nguồn bên ngoài?

- A. <iframe> B. <embed>  
C. Tất cả các đáp án trên D. <object>

**Câu 5:** Phương thức nào chuyển đổi mảng thành chuỗi?

- A. split() B. join() C. toString() D. Cả A và B

**Câu 6:** Làm cách nào để tạo một đối tượng trong JavaScript?

- A. var obj = {} B. var obj = new Object()  
C. var obj = Object.create() D. Tất cả đều đúng

**Câu 7:** Hàm setInterval() dùng để làm gì?

- A. Đo thời gian thực thi B. Dừng thực thi code  
C. Lặp lại code sau mỗi khoảng thời gian D. Thực thi code sau một khoảng thời gian

**Câu 8:** Thẻ nào được sử dụng để tạo một điều khiển điện thoại?

- A. <phone> B. <input type='tel'> C. <tel> D. <mobile>

**Câu 9:** Sự kiện nào xảy ra khi người dùng nhấn phím?

- A. Tất cả đều đúng B. onkeypress C. onkeydown D. onkeyup

**Câu 10:** Phương thức nào xóa phần tử cuối cùng của mảng?

- A. pop() B. unshift() C. push() D. shift()

**Câu 11:** Làm cách nào để chọn phần tử theo ID trong JavaScript?

- A. document.getElementsByTagName() B. document.querySelector()  
C. document.getElementById() D. Cả A và B

**Câu 12:** Làm cách nào để làm tròn số 5.7 thành 5?

- A. Math.floor(5.7) B. Math.round(5.7) C. Math.rnd(5.7) D. Math.ceil(5.7)

**Câu 13:** Phương thức nào nối hai hoặc nhiều mảng?

- A. concat() B. join() C. merge() D. combine()

**Câu 14:** Hàm setTimeout() dùng để làm gì?

- A. Lặp lại code sau mỗi khoảng thời gian B. Thực thi code sau một khoảng thời gian  
C. Dừng thực thi code D. Đo thời gian thực thi

**Câu 15:** Sự kiện nào xảy ra khi người dùng click vào phần tử?

- A. onmouseclick B. onclick C. onchange D. onhover

**Câu 16:** Toán tử nào trả về kiểu dữ liệu của biến?

- A. typeof B. typeof C. type D. TypeOf

**Câu 17:** Làm cách nào để thêm comment trong JavaScript?

- A. // Comment B. <!-- Comment -->  
C. /\* Comment \*/ D. Cả A và C

**Câu 18:** Làm cách nào để khai báo một biến trong JavaScript?

- A. var x; B. Cả B và C C. let x; D. variable x;

**Câu 19:** Phương thức nào thêm phần tử vào cuối mảng?

- A. shift() B. push() C. pop() D. unshift()

**Câu 20:** Làm cách nào để chuyển đổi chuỗi thành chữ thường?

- A. toLower() B. caseLower() C. toLowerCase() D. lowerCase()

**Câu 21:** Phương thức nào trả về vị trí đầu tiên của chuỗi con trong chuỗi?

- A. search() B. indexOf() C. Cả A và B D. find()

**Câu 22:** Phương thức nào phân tích chuỗi JSON thành đối tượng?

- A. JSON.stringify() B. JSON.parse() C. JSON.toObject() D. JSON.convert()

**Câu 23:** Phiên bản HTML5 được giới thiệu vào năm nào?

- A. 2008 B. 2010 C. 2014 D. 2012

**Câu 24:** Biến nào có phạm vi toàn cục?

- A. var (khai báo ngoài hàm) B. let (khai báo ngoài hàm)

- C. const (khai báo ngoài hàm)
- Câu 25:** Thẻ nào được sử dụng để tạo một bố cục phần?
- A. <div>  
C. <section>
- Câu 26:** Thẻ nào được sử dụng để tạo một danh sách định nghĩa?
- A. <def>  
B. <list>  
C. <dl>  
D. <definition>
- Câu 27:** Làm cách nào để làm tròn số 5.2 thành 6?
- A. Math.ceil(5.2)  
B. Math.rnd(5.2)  
C. Math.round(5.2)  
D. Math.floor(5.2)
- Câu 28:** Thẻ nào được sử dụng để tạo điều hướng?
- A. <navigation>  
B. <links>  
C. <menu>  
D. <nav>
- Câu 29:** Sự kiện nào xảy ra khi trang web đã tải xong?
- A. oncomplete  
B. onload  
C. onfinish  
D. onready
- Câu 30:** Thẻ nào được sử dụng để tạo một bố cục phần?
- A. <article>  
B. <div>  
C. <section>  
D. Tất cả các đáp án trên
- Câu 31:** Câu lệnh điều kiện nào đúng trong JavaScript?
- A. if x = 5 { }  
B. if x == 5  
C. if (x == 5) { }  
D. if x == 5 then { }
- Câu 32:** Phương thức nào in ra màn hình trong JavaScript?
- A. write()  
B. display()  
C. console.log()  
D. print()
- Câu 33:** Hàm nào chuyển đổi chuỗi thành số nguyên?
- A. Number()  
B. Tất cả đều đúng  
C. parseFloat()  
D. parseInt()
- Câu 34:** Thẻ nào được sử dụng để tạo nội dung độc lập?
- A. <independent>  
B. <section>  
C. <article>  
D. <content>
- Câu 35:** Làm cách nào để chuyển đổi chuỗi thành chữ hoa?
- A. upperCase()  
B. caseUpper()  
C. toUpper()  
D. toUpperCase()
- Câu 36:** Thẻ nào được sử dụng để tạo phần đầu của trang hoặc phần?
- A. <heading>  
B. <top>  
C. <header>  
D. <head>
- Câu 37:** Phương thức nào trả về ký tự tại vị trí chỉ định trong chuỗi?
- A. characterAt()  
B. charAt()  
C. char()  
D. getCharAt()
- Câu 38:** Thẻ nào được sử dụng để tạo nội dung độc lập?
- A. <independent>  
B. <article>  
C. <section>  
D. <content>
- Câu 39:** Phương thức nào trích xuất phần của chuỗi và trả về chuỗi mới?
- A. Tất cả đều đúng  
B. substr()  
C. substring()  
D. slice()
- Câu 40:** Thẻ nào được sử dụng để tạo phần chân của trang hoặc phần?
- A. <end>  
B. <bottom>  
C. <foot>  
D. <footer>
- Câu 41:** Làm cách nào để làm tròn số 5.7 thành 6?
- A. Math.ceil(5.7)  
B. Math.rnd(5.7)  
C. Math.floor(5.7)  
D. Math.round(5.7)
- Câu 42:** JavaScript là ngôn ngữ lập trình gì?
- A. Thông dịch  
B. Máy tính  
C. Biên dịch  
D. Assembly
- Câu 43:** Thẻ nào được sử dụng để tạo phần chân của trang hoặc phần?
- A. <bottom>  
B. <end>  
C. <footer>  
D. <foot>
- Câu 44:** Phương thức nào chuyển đổi đối tượng thành chuỗi JSON?
- A. JSON.stringify()  
B. JSON.convert()  
C. JSON.parse()  
D. JSON.toString()
- Câu 45:** Vòng lặp for nào là đúng cú pháp?
- A. for (i = 0; i < 5) { }  
B. for i = 0 to 5 { }  
C. for (i <= 5; i++) { }  
D. for (i = 0; i < 5; i++) { }
- Câu 46:** Thẻ nào được sử dụng để tạo phần đầu của trang hoặc phần?
- A. <heading>  
B. <top>  
C. <head>  
D. <header>
- Câu 47:** Toán tử nào dùng để so sánh cả giá trị và kiểu dữ liệu?
- A. ==  
B. ===  
C. !=  
D. =
- Câu 48:** Thẻ nào được sử dụng để tạo nội dung bổ trợ?
- A. <aside>  
B. <sidebar>  
C. <extra>  
D. <additional>
- Câu 49:** Thẻ nào được sử dụng để tạo điều hướng?
- A. <navigation>  
B. <menu>  
C. <nav>  
D. <links>
- Câu 50:** Thẻ nào được sử dụng để xác định thông tin tác giả?
- A. <info>  
B. <author>  
C. <address>  
D. <footer>
- Câu 51:** Thẻ nào được sử dụng để tạo nội dung bổ trợ?
- A. <aside>  
B. <additional>  
C. <sidebar>  
D. <extra>

